

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 124/2022/ TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 05 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Phạm Thúy Q – sinh năm 1988

HKTT: Số 25 ngõ D phường B, quận T, thành phố Hà Nội

Trú tại: Số nhà 9^D hẻm 460/7/39 đường T, phường B, quận T, thành phố Hà Nội

Anh Nguyễn Quang H – sinh năm 1986

HKTT: Số 25 ngõ D phường B, quận T, thành phố Hà Nội

Trú tại: 659 L, phường X, quận T, thành phố Hà Nội

XÉT THẤY:

Anh Nguyễn Quang H và chị Phạm Thúy Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 09/05/2014 tại UBND phường B, quận T, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Anh chị cùng xác nhận sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, lối sống. Anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và công nhận thỏa thuận của anh chị về con chung, tài sản chung, công nợ chung.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 05 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang H và chị Phạm Thúy Q cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh, chị có 02 con chung là Nguyễn Thùy Linh – sinh ngày 14/08/2014 và cháu Nguyễn Quang N – sinh ngày 09/11/2016. Sau khi ly hôn, chị Q trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thùy L, anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quang N. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con chung chưa thành niên được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung: Anh, chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc ly hôn là 300.000đồng: Chị Q tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh Toàn đã nộp tại biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 32821 ngày 24/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường B, quận T, thành phố Hà Nội (GCNKH số: 69, quyền 01, ngày 09/5/2014);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thu Huyền